

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT,

E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### 1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Nguồn gốc, chất lượng vật tư, vật liệu chính: Đất đắp, cát, đá, cấp phối đá dăm.	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp.	Đạt
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp.	Không đạt
1.2. Các loại vật liệu khác: Xi măng, sắt thép, bê tông thương phẩm ... (có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp đáp ứng yêu cầu).	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật liệu.	Đạt
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc.	Không đạt

1.3. Thí nghiệm vật liệu cho công trình	Có phòng thí nghiệm chuyên ngành đủ năng lực thuộc sở hữu nhà thầu và các thiết bị thí nghiệm đạt tiêu chuẩn quy định hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm đủ pháp nhân đang hoạt động, kèm theo giấy phép hoạt động đơn vị thí nghiệm còn hiệu lực.	Đạt
	Không có phòng thí nghiệm không có hợp đồng nguyên tắc.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2, 1.3 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

## 2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. (kèm theo bản vẽ bố trí mặt bằng lán trại công trường)	Đạt
	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng nhưng thiếu giải pháp kỹ thuật về lán trại.	Chấp nhận được
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Giải pháp kỹ thuật công tác thi	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt

<p>công từng hạng mục của công trình:</p> <p>Công tác thi công các hạng mục: Nền đường; mặt đường; bó vỉa, vỉa hè; hệ thống thoát nước ngang và thoát nước dọc; Hệ thống điện chiếu sáng.</p>	<p>Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>2.3. Biện pháp thi công xây mới hạng mục công tác chính (Nền đường; mặt đường; bó vỉa, vỉa hè; hệ thống thoát nước ngang và thoát nước dọc; Hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống taluy)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có biện pháp tổ chức thi công phù hợp, khả thi và đầy đủ cho các hạng mục của công trình, cụ thể đối với các hạng mục như đã nêu.</li> <li>+ Thuyết minh và bản vẽ về phương án thi công, tổ chức phân đoạn, các mũi thi công cho hạng mục công việc, ...</li> <li>+ Biện pháp thi công chi tiết cho từng hạng mục công việc chính bao gồm cả việc bố trí nhân lực, máy móc thiết bị cho từng phân đoạn, mũi thi công...</li> </ul>	<p>Đạt</p>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên.</li> <li>- Có thể hiện kế hoạch và mũi thi công nhưng không phù hợp và khả thi (điều kiện thời tiết, khí hậu; tính đồng bộ hợp lý, phù hợp với thiết bị và nhân lực, làm chậm tiến độ, không đảm bảo chất lượng, ...) và không phù hợp với đề xuất về tiến độ cụ thể cho từng mũi thi công.</li> <li>- Biện pháp tổ chức thi công thiếu cho các hạng mục chính (Công tác thi công các hạng mục: đã nêu hoặc có đủ nhưng đối với các hạng mục chính là không khả thi, không phù</li> </ul>	<p>Không đạt</p>

	hợp hoặc không chứng tỏ kinh nghiệm thi công để đảm bảo chất lượng, tiến độ (như: quy trình thi công và quản lý chất lượng sai so với quy định kỹ thuật của dự án và thiết kế được duyệt, thiết bị không phù hợp,...).	
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 2.2, 2.3 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 2.1 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

### 3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Có hệ thống biển báo, cọc chỉ dẫn đảm bảo an toàn trong khu vực thi công	Có hệ thống biển báo, chỉ dẫn đảm bảo an toàn trong khu vực thi công.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu.	Không đạt
3.2. Biện pháp tổ chức thi công:  - Sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu;  - Sơ đồ tổ chức chung tại công trường, tổ đội thi công;	Có sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; Có sơ đồ tổ chức chung tại công trường; có sơ đồ bố trí các tổ, đội thi công; lực lượng lao động bố trí đủ số lượng, hợp lý.	Đạt
	Có sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; Có sơ đồ tổ chức chung tại công trường; có sơ đồ bố trí các tổ, đội thi công; bố trí lực lượng lao động đủ nhưng chưa hợp lý	Chấp nhận được
	Không có sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; không có sơ đồ tổ chức chung tại công trường; không có sơ đồ bố trí các tổ, đội thi công; không bố trí hoặc bố trí lực lượng lao động không đủ	Không đạt

Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

#### 4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không vượt quá thời gian, thời hạn thực hiện hợp đồng ghi trong E-HSMT (đã bao gồm thời gian thi công và nghiệm thu công trình) có tính đến điều kiện thời tiết (kể từ ngày Hợp đồng thi công xây dựng có hiệu lực).	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá thời gian trong E-HSMT.	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt

Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

### 5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục công trình	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

### 6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
<b>6.1. An toàn lao động</b>	

Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp ATLĐ hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
<b>6.2. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
<b>6.3. Vệ sinh môi trường</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

## 7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 03 năm (2023,2024, 2025) trở lại đây.	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Có một hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu nhưng lại có một hợp đồng tương tự khác được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.	Chấp nhận được
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu và không có hợp đồng tương tự nào được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 7.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo

